

Giai Lan Vo dich tre quoc gia nam 2018 - 10/07/18 to 13/07/18**Results - Ngay thi dau thu nhat****Event 101 Nam 17 & Under 100 LC Meter VHCV, Vo dich tre**

KLLT: 37.07 # 6/2014		Do Dinh Toan		TP Ho Chi Minh		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time		
1	Nguyen Duy, Anh	15	Da Nang	36.00	36.99 #	
2	Dang Duc, Manh	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	38.00	39.24	
3	Ngo Tuan, Kiet	16	TP Ho Chi Minh	39.50	41.29	
4	Hoang Van, Tan	17	Ha Noi	39.00	41.65	
5	Danh Thanh, Ton	17	Da Nang	37.20	42.18	
6	Dinh Viet, Hung	14	Phu Tho	40.30	44.08	
7	Truong Minh, Quan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	43.00	44.55	
8	Bui Van, Tuan	15	Thanh Hoa	42.50	44.73	
9	Le Dang, Duc Viet	13	Ha Noi	45.00	46.97	
10	Nguyen Duy, Bao	11	Tay Ninh	48.00	48.16	
11	Lai Van, Hoang Khoa	12	Tay Ninh	49.00	50.59	
---	Huynh Minh, Quan	14	TP Ho Chi Minh	NT	X47.80	
---	Tran Quoc, Viet	16	TP Ho Chi Minh	NT	X48.21	
---	Nguyen Tien, Dat	15	TP Ho Chi Minh	38.50	DNF	
Swimmer did not finish						

Event 102 Nam 18 & Over 100 LC Meter VHCV

KLLT: 35.27 # 10/07/17		Loc Nguyen Thanh		HCM		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time		
1	Nguyen Trung, Kien	29	Ha Noi	36.00	37.09	
2	Nguyen Thanh, Sang	20	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	37.00	37.53	
3	Luong Xuan, Tung	18	Ha Noi	39.00	40.63	
4	Nguyen Thanh, Cong	19	Tay Ninh	42.00	47.48	
---	Pham Van, Quang	18	Ha Noi	NT	X46.60	
---	Nguyen Dang, Khoa	19	TP Ho Chi Minh	NT	X46.70	
---	Hoang, Anh	18	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	38.00	DNF	
Swimmer did not finish						

Event 103 Nu 17 & Under 100 LC Meter VHCV, Vo dich tre

KLLT: 42.58 # 5/2018		Nguyen Thi Hang		Da Nang		Points
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time		
1	Ta Hoang, Minh Anh	17	TP Ho Chi Minh	41.90	41.89 #	
2	Nguyen Thi, Hang	16	Da Nang	42.90	43.08	
3	Pham Thi, Thu	16	Hai Duong	42.00	43.61	
4	Nguyen Hoai, Thuong	16	Da Nang	43.00	44.34	
5	Ngo Thuy, Linh	16	Ha Nam	44.00	44.71	
6	Pham Thao, Nguyen	15	Thanh Hoa	44.50	45.41	
7	Vu Thuy, Trang	17	Thai Binh	42.00	45.87	
8	Dao Thi, Kim Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	44.00	47.12	
9	Ng Dinh, Phuong Quyen	15	TP Ho Chi Minh	45.90	48.31	
10	Quach Thi, Diem Quynh	16	Ha Noi	48.00	48.60	
11	Lam Nhat, Vy	13	Tay Ninh	47.00	49.47	
12	Nguyen Thanh, Truc	15	Hai Duong	47.00	51.91	
13	Pham Thu, Trang	13	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	46.00	55.44	
---	Le Thi, Thuy Linh	13	Ha Noi	NT	X49.68	
---	Pham Thi, Kim Thuong	17	Ha Noi	42.50	DQ	
False start						
---	Vo Thi, Tuyet Hoa	15	Dong Nai	44.00	DQ	
False start						

Event 104 Nu 18 & Over 100 LC Meter VHCV

KLLT: 42.52 # 10/07/17 Hue Nguyen Thi

TBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Hue	22	Thai Binh	42.00	42.92	
2 Nguyen Thi, Lan Vy	21	Da Nang	42.50	43.84	
3 Hoang Thi, Tam	20	Da Nang	43.20	44.95	
4 Pham Thanh, Thuong	18	Thai Binh	42.50	45.47	
5 Luu Thi, Ha	18	Ha Noi	42.00	46.22	
6 Luu Thi, Ngan	18	Ha Noi	42.00	48.74	
7 Tran Thi, Truc Linh	26	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	42.00	1:00.47	

Event 105 Nam 17 & Under 100 LC Meter CVD, Vo dich tre

KLLT: 45.52 # 10/07/17 Thanh Tran Trung

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vu Van, Bac	16	Phu Tho	46.20	46.90	
2 Nguyen Tien, Dat	15	TP Ho Chi Minh	45.80	46.97	
3 Do Thanh, Thao	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	46.00	47.12	
4 Le The, Trieu	16	Thua Thien Hue	47.50	47.39	
5 Nguyen An, Lanh	17	Long An	45.00	47.84	
6 Nguyen Duong, Huy	16	TP Ho Chi Minh	47.00	47.92	
7 Truong Cong, Tien	14	Hai Duong	48.50	49.27	
8 Vo Tri, Hung	16	Dong Nai	NT	50.12	
9 Vo Hanh, Huu	16	Tay Ninh	49.00	50.54	
10 Truong Minh, Quan	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	48.00	51.35	
11 Nguyen Thanh, Lam	14	Ha Noi	52.00	52.63	
12 Pham Dao, Duy Anh	14	Hai Duong	50.00	53.02	
13 Ha Minh, Toan	13	Phu Tho	50.00	53.68	
14 Doan Thang, Loi	16	Ha Noi	51.00	58.90	
15 Chau Tran, Phi Long	15	Da Nang	57.50	59.50	
--- Vo Huu, Phuoc	16	TP Ho Chi Minh	NT	X51.29	
--- Nguyen Thanh, Tai	14	TP Ho Chi Minh	NT	X53.44	
--- Dang Manh, Cuong	13	TP Ho Chi Minh	NT	X53.55	

Event 106 Nam 18 & Over 100 LC Meter CVD

KLLT: 42.93 # 10/07/17 Sang Ngo Phuc

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Duc, Toan	25	Quang Binh	45.00	45.13	
2 Dang Trong, Nam	24	Thanh Hoa	43.30	45.81	
3 Nguyen Thanh, Long	21	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	45.00	46.04	
4 Bui Phuong, Nam	18	Dong Nai	43.50	46.18	
5 Nguyen Ngoc, Huynh	23	Dong Nai	44.20	46.60	
6 Phan Van, Tuan	18	Quang Binh	45.00	46.68	
7 Hoang, Anh	18	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	45.00	47.81	
8 Nguyen Trung, Phong	26	Ha Noi	46.00	48.05	
--- Ngo Phuc, Sang	23	TP Ho Chi Minh	NT	X45.21	
--- Nguyen Dang, Khoa	19	TP Ho Chi Minh	NT	X49.93	
--- Nguyen Dinh, Dung	22	Thanh Hoa	45.18	DQ	

Event 107 Nu 17 & Under 100 LC Meter CVD, Vo dich tre

KLLT: 49.86 # 10/07/17 Duyen Cao Thi

THA

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
------	-----	------	-----------	-------------	--------

1	Pham Thi, Thu	16 Hai Duong	49.50	49.81 #
2	Le Hoang, Nam Thuyen	17 TP Ho Chi Minh	50.00	50.49
3	Vo Thi, Tuyet Hoa	15 Dong Nai	51.00	51.98

(Event 107 Nu 17 & Under 100 LC Meter CVD, Vo dich tre)

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	Tran Thi, Hong Cam	17	Long An	51.00	53.22	
5	Pham Thao, Nguyen	15	Thanh Hoa	51.70	54.01	
6	Vuong Le, Kim Tuyen	15	TP Ho Chi Minh	53.00	54.69	
7	Nguyen Thi, Thu Trang	13	Hai Duong	52.00	55.21	
8	Tran Thi, Hong Nhung	16	Long An	56.00	58.29	
9	Doan Ngoc, Anh	17	Ha Noi	55.00	58.81	
10	Luu Thi, Thanh Thu	17	Ha Noi	54.00	1:00.12	
11	Lam Nhat, Vy	13	Tay Ninh	55.00	1:00.37	
---	Nguyen T, Minh Vuong	14	TP Ho Chi Minh	NT	X58.28	

Event 108 Nu 18 & Over 100 LC Meter CVD

KLLT: 50.94 # 10/07/17 Oanh Nguyen Thi Kieu				QNH		
	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Ngan Thi, Nhien	20	Thanh Hoa	51.38	50.60 #	
2	Nguyen T, Kieu Oanh	23	Quang Ninh	51.50	51.11	
3	Tran Thi, Huong	22	Thai Binh	51.00	52.08	
4	Nguyen T, Thuy Linh	19	Long An	NT	53.33	
5	Vu Thi, Anh	22	Dong Nai	56.30	56.51	

Event 109 Nu 17 & Under 100 LC Meter Khi tai, Vo dich tre

KLLT: 39.52 # 11/07/17 Trang Tran Thi Huyen				HNI		
	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Truong Hong, Phuc	17	TP Ho Chi Minh	39.90	39.45 #	
2	Vo Thi, Thuy Linh	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	40.00	41.98	
3	Nguyen Ngo, Kim Hoa	16	TP Ho Chi Minh	40.90	42.26	
4	Dao Thi, Kim Anh	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	42.00	44.36	
5	Nguyen Hoai, Thuong	16	Da Nang	41.60	44.61	
6	Tran Thi, Diem Quynh	16	Da Nang	43.20	46.81	

Event 110 Nu 18 & Over 100 LC Meter Khi tai

KLLT: 38.57 # 11/07/17 Linh Tran Thi Truc				QP5		
	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Thi, Truc Linh	26	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	38.00	39.45	
2	Nguyen Thi, Lan Vy	21	Da Nang	39.00	40.37	
3	Hoang Thi, Tam	20	Da Nang	40.20	52.01	

Event 111 Nam 17 & Under 400 LC Meter VHCV, Vo dich tre

KLLT: 3:13.63 # 5/2017 Phan Van Tuan				Quang Binh		
	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Danh Thanh, Ton	17	Da Nang	3:12.20	3:11.10 #	
2	Nguyen Duy, Anh	15	Da Nang	3:15.00	3:13.41 #	
3	Kim Anh, Kiet	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:20.00	3:18.78	
4	Hoang Quang, Vuong	17	Phu Tho	3:22.00	3:19.88	
5	Dang Duc, Manh	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:15.00	3:20.06	
6	Nguyen Tien, Dat	15	TP Ho Chi Minh	3:13.00	3:31.04	
7	Bui Van, Tuan	15	Thanh Hoa	3:24.00	3:35.00	
8	Dinh Viet, Hung	14	Phu Tho	3:40.00	3:35.87	
9	Nguyen Duy, Bao	11	Tay Ninh	3:50.00	4:02.05	
---	Tran Phuoc, Giau	16	TP Ho Chi Minh	NT	X3:43.83	

--- Ngo Tuan, Kiet 16 TP Ho Chi Minh 3:26.00 DQ

Event 112 Nam 18 & Over 400 LC Meter VHCV

KLLT: 3:06.56 # 10/07/17 Tam Luu Nguyen Duc HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thanh, Sang	20	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:09.00	3:11.01	
2 Do Xuan, Thien	26	Ha Nam	3:15.00	3:13.19	
3 Phan Van, Tuan	18	Quang Binh	3:10.00	3:21.20	
4 Nguyen Dang, Nam Hieu	18	Phu Tho	3:15.00	3:21.69	
--- Hoang, Anh	18	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:13.00	DNF	
Swimmer did not finish					
--- Pham Van, Quang	18	Ha Noi	3:25.00	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 113 Nu 17 & Under 400 LC Meter VHCV, Vo dich tre

KLLT: 3:29.81 # 10/07/17 Thuong Pham Thi Kim HNI

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thi, Hang	16	Da Nang	3:27.80	3:30.06	
2 Vo Thi, Thuy Linh	17	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:35.00	3:31.44	
3 Ngo Thuy, Linh	16	Ha Nam	3:34.00	3:37.76	
4 Tran Thi, Diem Quynh	16	Da Nang	3:34.60	3:38.99	
5 Nguyen Thi, Thuy Nga	16	Hai Duong	3:40.00	3:43.31	
6 Ng Dinh, Phuong Quyen	15	TP Ho Chi Minh	3:39.00	3:45.38	
7 Nguyen Thi, Giang	15	Quang Binh	3:45.00	3:49.43	
8 Lai Hong, Nhung	17	Ha Noi	3:30.00	3:50.47	
9 Bui Phuong, Thao	13	Hai Duong	3:45.00	4:00.44	
10 Pham Thi, Hong Diep	14	Thai Binh	3:38.00	4:10.05	
11 Lam Nhat, Vy	13	Tay Ninh	3:50.00	4:10.50	
12 Nguyen Ngoc, Phuong Duyen	14	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	3:17.00	4:10.98	
--- Pham Ngoc, Ly	16	Dong Nai	3:50.00	DQ	
False start					
--- Ta Hoang, Minh Anh	17	TP Ho Chi Minh	3:36.00	DNF	
Swimmer did not finish					

Event 114 Nu 18 & Over 400 LC Meter VHCV

KLLT: 3:25.69 # 10/07/17 Diem Tran T Trang QBH

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Thi, Trang Diem	20	Quang Binh	3:25.00	3:32.43	
2 Nguyen Thi, Hue	22	Thai Binh	3:30.00	3:50.19	
3 Luu Thi, Ha	18	Ha Noi	3:32.00	3:52.83	

Event 115 Nam 17 & Under 800 LC Meter Khi tai, Vo dich tre

KLLT: 6:27.98 # 15/07/15 Duong Minh Tri QP 5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Danh Thanh, Ton	17	Da Nang	6:50.00	6:20.77 #	
2 Do Thanh, Thao	15	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	6:50.00	6:56.16	
3 Nguyen Duong, Huy	16	TP Ho Chi Minh	6:40.00	7:12.08	
--- Nguyen Tien, Dat	15	TP Ho Chi Minh	6:35.00	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Tran Cong, Tu	15	Da Nang	7:00.00	DQ	
Swimmer did not finish					
--- Dang Duc, Manh	16	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	6:45.00	DNF	

Swimmer did not finish

Event 116 Nam 18 & Over 800 LC Meter Khi tai

KLLT: 6:19.77 # 10/07/17 Don Le Quy

				QP5		
	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Duong Minh, Tri	20	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	6:20.00	6:24.96	
2	Le Quy, Don	23	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	6:18.00	6:59.41	
3	Dang Minh, Hieu	24	Quang Ninh	NT	8:00.22	
---	Nguyen Minh, Quan	19	TP Ho Chi Minh	NT	X7:02.30	

Event 117 Mixed 17 & Under 4x50 LC Meter VHCV Tiep suc

	Team	Tiep suc	Seed Time	Finals Time	Points
1	TP Ho Chi Minh	A	NT	1:13.13	
	1) Ta Hoang, Minh Anh W17	2) Ngo Tuan, Kiet M16	3) Truong Hong, Phuc W17	4) Nguyen Tien, Dat M15	
2	Da Nang	A	NT	1:15.24	
	1) Danh Thanh, Ton M17	2) Nguyen Hoai, Thuong W16	3) Nguyen Thi, Hang W16	4) Nguyen Duy, Anh M15	
3	Trung tam Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	1:16.14	
	1) Do Thanh, Thao M15	2) Dao Thi, Kim Anh W14	3) Vo Thi, Thuy Linh W17	4) Dang Duc, Manh M16	
4	Ha Noi	A	NT	1:17.83	
	1) Luu Thi, Thanh Thu W17	2) Le Dang, Duc Viet M13	3) Quach Thi, Diem Quynh W16	4) Hoang Van, Tan M17	

